

Số: 604 /TB-BVNĐTP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO
V/v lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Kính gửi: Các Quý Đơn vị/Công ty

Bệnh viện Nhi đồng Thành Phố có kế hoạch tổ chức thuê đơn vị tư vấn thực hiện hồ sơ đấu giá là Quyền khai thác và sử dụng mặt bằng cung cấp dịch vụ quây nước giải khát tại khu vực tầng trệt khối nhà 4 tầng (diện tích 50m²) của Bệnh viện Nhi đồng Thành Phố, cụ thể:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá:

BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG THÀNH PHỐ

- Địa chỉ: Số 15 Võ Trần Chí, Tân Kiên, Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: 028 2253 6688

Fax: 028 2253 8899

2. Thông tin tài sản:

- Tên tài sản: là Quyền khai thác và sử dụng mặt bằng cung cấp dịch vụ quây nước giải khát tại khu vực tầng trệt khối nhà 4 tầng (diện tích 50m²) của Bệnh viện Nhi đồng Thành phố.

- Địa điểm: Số 15 Võ Trần Chí, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.

- Vị trí: khu vực tầng trệt khối nhà 4 tầng của Bệnh viện Nhi đồng Thành Phố (Số 15 Võ Trần Chí, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, TP. HCM).

- Thời gian khai thác: 36 tháng.

- Diện tích cho thuê: 50m².

3. Giá khởi điểm: 60.199.000 đồng/01 tháng. (Bằng chữ: Sáu mươi triệu, một trăm chín mươi chín ngàn đồng chẵn/01 tháng).

(Theo Chứng thư thẩm định giá số 02428688-PD ngày 21/2/2024)

Giá khởi điểm tính theo thời hạn cho thuê 36 tháng là: 2.167.164.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ, một trăm sáu mươi bảy triệu, một trăm sáu mươi bốn ngàn đồng chẵn).

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Tổ chức đấu giá tài sản phải có các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và các tiêu chí theo Phụ lục I - Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản ban hành theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG	MỨC ĐIỂM TỐI ĐA
----	----------	-----------------

I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1,1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1,2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2,1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2,2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ, tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài	45,0

	sản	
1	<i>Trong năm trước liên kê đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1,1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1,2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1,3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1,4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1,5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liên kê đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các chỉ tiêu 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2,1	<i>Dưới 20%(bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2,2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2,3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2,4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2,5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá Tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	5,0
3,1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3,2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3,3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc</i>	3,0

	4.3	
4,1	01 đấu giá viên	1,0
4,2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4,3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2015 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư Pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính Phủ về Bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5,1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5,2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5,3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6,1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6,2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6,3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6,4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7,1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7,2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0

1	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
1	Trong năm trước liền kề và năm 2024 (tính đến thời điểm có thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá) đã thực hiện đấu giá thành công các cuộc đấu giá tài sản là quyền cho thuê khai thác mặt bằng của cơ quan/đơn vị trực thuộc Nhà nước trên địa bàn TP Hồ Chí Minh có giá khởi điểm tối thiểu từ 100 triệu đồng trở lên và có mức chênh lệch giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm trên 100% (cung cấp tài liệu chứng minh)	3,0
1.1	Từ 06 cuộc đấu giá trở lên	3,0
1.2	Từ 03 cuộc đến dưới 06 cuộc	2,0
1.3	Dưới 03 cuộc đấu giá	1,0
2	Tổ chức đấu giá có trang thiết bị đấu giá hiện đại: có trang đấu giá trực tuyến của đơn vị mình đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	1,0
3	Tổ chức đấu giá đã từng tổ chức đấu giá tài sản cho người có tài sản	1,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

Tổ chức đấu giá có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại sẽ được lựa chọn. Trường hợp có từ hai tổ chức đấu giá trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì Bệnh viện Nhi đồng Thành phố xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian nộp hồ sơ (trong giờ hành chính): 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo này.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Số 15 đường Võ Trần Chí, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng Hành chính Quản trị - Bệnh viện Nhi đồng Thành Phố), Số điện thoại: 028 2253 6688.

- Hình thức: Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn được nộp trực tiếp tại Bệnh viện Nhi đồng Thành Phố, không nhận hồ sơ qua đường bưu chính.

Lưu ý: Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu, CMND, CCCD (Không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được lựa chọn).

- Số lượng hồ sơ đăng ký tham gia: 01 bộ hồ sơ phải còn nguyên niêm phong.

Bệnh viện Nhi đồng Thành phố kính mời các Đơn vị/Công ty tổ chức đấu giá tài sản được biết để đăng ký.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng Website BV;
- Đăng cổng thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, HCQT (VHA/TTT; 2b).



Trương Quang Định